

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KỲ SƠN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HSST  
Ngày 30 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vi Thị Khuyên.  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vi Thị Khiếu;  
Ông Trần Thanh Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Già Bá Lầu—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Vương Quốc Khánh—Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Nhà văn hóa bản Hòa Sơn, xã Tà Cạ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Lo Văn K;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/12/1984 tại xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản K, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lo Bảo Kh và bà Lo Mẹ Kh; có vợ: Moong Thị H (Đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Lo Văn K bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2022 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

**2. Họ và tên: Lương Mẹ P;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/5/1986 tại huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản K, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Moong Phò X (Đã chết) và bà Moong Mẹ X (Đã chết); có chồng: Lương Phò P (Hiện đang đi thi hành án phạt tù) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Lương Mẹ P bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2022 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Lo Văn K:* Bà Phan Thị Thanh. Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Lương Mẹ P:* Bà Vũ Thị Hồng. Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người làm chứng:* Moong Phò V, sinh năm 1984; nơi cư trú: bản K, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt;

*Người chứng kiến:* Anh Cụt Văn H, sinh năm 1987; nơi cư trú: bản H1, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 30/5/2022, Lo Văn K đi bộ từ nhà vào bản K, xã B, huyện K để mua ma túy. Khi đi đến nơi, Lo Văn K gặp một người đàn ông không quen biết, Lo Văn K đã mua của người đàn ông đó 04 (Bốn) viên ma túy màu hồng được gói trong bao Potylen màu trắng và 01 (Một) gói Heroine với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn). Sau khi mua được ma túy, Lo Văn K đi bộ về nhà. Đến khoảng 17 giờ, cùng ngày khi Lo Văn K về đến nhà thì gặp Lương Mẹ P, trú tại bản K, xã B, huyện K là người sống như vợ chồng với Lo Văn K đang ở nhà. Lúc này, Lo Văn K lấy ra 01 (Một) viên ma túy ra sử dụng hết, còn 03 (Ba) viên ma túy còn lại và 01 (Một) gói Heroine thì Lo Văn K đưa cho Lương Mẹ P cất giữ hộ. Đến khoảng 07 giờ, ngày 31/5/2022, Lo Văn K lấy lại toàn bộ số ma túy đã nhờ Lương Mẹ P cất giữ hộ, rồi lấy 01 (Một) viên ma túy ra sử dụng. Khi Lo Văn K đang sử dụng ma túy thì có Moong Phò V, sinh năm 1984, trú tại bản K, xã B, huyện K đến hỏi mua ma túy, Lo Văn K đã bán cho Viêng 01 (Một) viên ma túy với số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn). Sau khi mua được ma túy của Lo Văn K thì Moong Phò Viêng đã sử dụng hết. Đến khoảng 11 giờ, ngày 31/5/2022, khi Lo Văn K đang ở nhà của mình tại bản K, xã B, huyện K thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phối hợp với Công an tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Trên cơ sở lời khai của Lo Văn K và các tài liệu thu thập được, ngày 31/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lương Mẹ P, quá trình bắt giữ không thu giữ được gì thêm.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 20 giờ, ngày 31/5/2022 đã xác định:

Chất màu trắng (Nghĩ là ma túy) được gói bằng bao potylen mà trắng thu giữ của Lo Văn K và Lương Mẹ P sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,1 gam (Không phải một), ký hiệu là vật chứng số 01;

Viên nén màu hồng (Nghỉ là ma túy) gói bằng bao potylen màu trắng thu giữ của Lo Văn K và Lương Mẹ P, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,1 gam (Không thấy một), ký hiệu là vật chứng số 2.

Kết luận giám định số 761/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 07/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Lo Văn K và Lương Mẹ P gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Lo Văn K và Lương Mẹ P gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn, Lương Mẹ P và Lo Văn K đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy của Lo Văn K là để sử dụng và bán kiếm lời; mục đích của Lương Mẹ P là cất giữ hộ ma túy cho Lo Văn K mà không nhằm mục đích nào khác.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Methamphetamine) là vật chứng thu giữ của Lo Văn K và Lương Mẹ P đã gửi đi giám định hết; số ma túy (Heroine) là vật chứng thu giữ của Lo Văn K và Lương Mẹ P có khối lượng còn lại 0,05 gam (Không thấy không năm) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số: 67/CT-VKS-KS ngày 08/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Lo Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Lương Mẹ P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lo Văn K mức án từ 26 (Hai mươi sáu) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Mẹ P mức án từ 13 (Mười ba) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) thu giữ của Lo Văn K và Lương Mẹ P có khối lượng còn lại 0,05 gam (Không thấy không năm) và vỏ giấy niêm phong ban đầu; về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ như: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lo Văn K và Lương Mẹ P đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng và người chứng kiến, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo Lo Văn K, Lương Mẹ P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ, ngày 31/5/2022 tại bản K, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An bị cáo Lo Văn K đã có hành vi bán trái phép cho Moong Phò V 01 (Một) viên ma túy với giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn) và đang tàng trữ trái phép 0,1 gam (Không phải một) ma túy (Heroine) và 0,1 gam (Không phải một) ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Đối với Lương Mẹ P là người đã có hành vi cất giấu trái phép ma túy cho Lo Văn K, tuy nhiên Lương Mẹ P không biết Lo Văn K bán trái phép chất ma túy nên Lương Mẹ P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép số ma túy bất giữ được của Lo Văn K là 0,1 gam (Không phải một) ma túy (Heroine) và 0,1 gam (Không phải một) ma túy (Methamphetamine).

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng

hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng của hai chất ma túy (Heroin, Methamphetamine) thu giữ của Lo Văn K là: 0,1 gam + 0,1 gam = 0,2 gam (Không phải hai). Trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy tương đương với khối lượng Heroin, Methamphetamine được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nên hành vi trên đây của bị cáo Lo Văn K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

Cũng theo hướng dẫn tại Điều 4 Chương II của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì Lương Mẹ P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ số 0,1 (Không phải một) ma túy (Heroin) và 0,1 (Không phải một) ma túy (Methamphetamine); tổng khối lượng của hai chất ma túy này là 0,2 gam (Không phải hai), khối lượng này tương đương với khối lượng Heroin, Methamphetamine được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên hành vi của Lương Mẹ P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;*

*a).....*

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.*

Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mờ mịt phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để mua bán, tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì

vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lo Văn K và Lương Mẹ P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Trong vụ án này có người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lo Văn K. Quá trình điều tra, xác minh không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Moong Phò V là người đã mua của Lo Văn K 01 (Một) viên ma túy với giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn), sau khi mua xong, Moong Phò V đã sử dụng hết nên không xử lý về mặt hình sự đối với Moong Phò V.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) là vật chứng thu giữ của Lo Văn K và Lương Mẹ P có khối lượng còn lại 0,05 gam (Không phải không năm) và vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn) mà Lo Văn K đã bán ma túy cho Moong Phò V, đây là số tiền thu lợi bất chính, do phạm tội mà có nên cần phải truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lo Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lo Văn K **26 (Hai mươi sáu)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 31/5/2022).

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lương Mẹ P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Mẹ P **13 (Mười ba)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 31/5/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, ghi tên của bị cáo Lo Văn K, dấu điểm chỉ của bị cáo Lương Mẹ P và đóng 04 (Bốn) hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Bên trong có chứa 0,05 gam (Không phẩy không năm) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/8/2022 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

Truy thu của bị cáo Lo Văn K số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn) do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lo Văn K và Lương Mẹ P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2022)./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Vi Thị Khuyên**